TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16- 8- 2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Viết Tân và ông Trần Văn Cường**.**
- Thư ký phiên tòa: Anh Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa*:* Bà Dương Thị Thảo Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Hồng Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số X, đường Trần P, phường Trường A, thành phố H, tỉnh TTH. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số X, đường An Thường Công C, phường TD, thị xã HT tỉnh TTH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 05 tháng 9 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Đinh Thị Hồng Đ, trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân phường Trường A, thành phố H, tỉnh TTH chứng nhận kết hôn vào ngày 19/9/2018. Quá trình chung sống với nhau tại nhà bố mẹ của chị Hồng Đ, số 217/1 đường Trần P, phường Trường A, thành phố H, tỉnh TTH có hạnh phúc được một thời gian đầu, đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng và ngày càng trầm trọng. Về nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau nên đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và không thể khắc phục, hàn gắn đoàn tụ được nên chị Hồng Đ khởi kiện và yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hữu L. Về con chung, chị Đinh Thị Hồng Đ công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018. Chị Hồng Đ yêu cầu được trực

tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đinh Kim N, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung, chị Đinh Thị Hồng Đ trình bày vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, chị Hồng Đ xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 27/6/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là anh Nguyễn Hữu L trình bày: Về thời điểm kết hôn, việc sống chung của vợ chồng và việc mâu thuẫn giữa vợ chồng là đúng như lời khai của chị Đinh Thị Hồng Đ đã trình bày tại Tòa án. Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Nay chị Đinh Thị Hồng Đ yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Hữu L tại Tòa án thì anh L cũng đồng ý về yêu cầu ly hôn của chị Hồng Đ. Về con chung, anh Nguyễn Hữu L công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018. Nếu ly hôn, anh Nguyễn Hữu L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đinh Kim N và tự nguyện không yêu cầu chị Đinh Thị Hồng Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung, anh Nguyễn Hữu L trình bày vợ chồng tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, anh Nguyễn Hữu L xác nhận vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết: Việc mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Nguyễn Hữu L, chị Đinh Thị Hồng Đ do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hiện nay hai người đã sống ly thân nhau. Về con chung thì giữa anh Nguyễn Hữu L, chị Đinh Thị Hồng Đ có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018, hiện đang ở với chị Hồng Đ. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng anh L và chị Hồng Đ thì chính quyền địa phương không rõ. Hiện nay chị Đinh Thị Hồng Đ khởi kiện và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn đối với anh Nguyễn Hữu L thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng các bên đương sự cũng không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, các bên đương sự đều đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật về tố tụng, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT có ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Đối với bị đơn thì cố tình vắng mặt tại một số phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa là vi phạm quyền và nghĩa vụ của bị đơn. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, để xử cho chị Đinh Thị Hồng Đ được ly hôn với anh Nguyễn Hữu L. Còn về con chung và việc nuôi con chung thì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết giao con chung là Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018 cho chị Đinh Thị Hồng Đ được trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đinh Thị Hồng Đ tại phiên tòa tự nguyện không yêu cầu anh Nguyễn Hữu L cấp dưỡng tiền nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về phía bị đơn là anh Nguyễn Hữu L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân phường Trường A, thành phố H, tỉnh TTH chứng nhận kết hôn vào ngày 19/9/2018 nên về quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L là hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ vợ, có hạnh phúc được một thời gian đầu. Đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng và ngày càng trầm trọng. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân nhau nên chị Hồng Đ mới làm đơn khởi kiện và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L. Qua hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn là chị Đinh Thị Hồng Đ và phía bị đơn là anh Nguyễn Hữu L tuy đã thỏa thuận được với nhau về việc thuận tình ly hôn nhưng tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt nên không đủ căn cứ để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho nguyên đơn là chị Đinh Thị Hồng Đ được ly hôn với bị đơn Nguyễn Hữu L.

Về con chung và việc nuôi con: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L công nhận vợ chồng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018, hiện nay cháu Nguyễn Đinh Kim N đang ở với chị Hồng Đ. Chị Hồng Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngân, không yêu cầu anh Nguyễn Hữu L phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng về phía anh L không đồng ý. Qua hòa giải tại Tòa án, anh L cũng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngân và không yêu cầu chị Hồng Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Do các bên đương sự tranh chấp và không thống nhất được với nhau về việc nuôi con chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị Đinh Thị Hồng Đ vẫn cương quyết yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung nhưng về phía anh L vẫn cố tình vắng mặt coi như đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình trước phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy về điều kiện kinh tế, thu nhập và chổ ở của nguyên đơn là đảm bảo; Hơn nữa cháu Nguyễn Đinh Kim N mới hơn 04 tuổi, còn nhỏ và lâu nay đang ở với chị Hồng Đ. Việc chăm sóc trẻ nhỏ thì người mẹ đảm bảo hơn so với người bố nên cần xử giao cho chị Đinh Thị Hồng Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là cháu Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018 là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội. Về cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa hôm nay chị Hồng Đ tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Sau khi ly hôn, người không được trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L trình bày vợ chồng tự giải quyết với nhau và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L đều xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Hồng Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Đinh Thị Hồng Đ đối với bị đơn là anh Nguyễn Hữu L;

- Xử: Chị Đinh Thị Hồng Đ được ly hôn với anh Nguyễn Hữu L.

2. Về con chung và việc nuôi con, xử:

Giao cho chị Đinh Thị Hồng Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đinh Kim N, sinh ngày 16/10/2018 (hiện nay cháu Nguyễn Đinh Kim N đang ở với chị Đinh Thị Hồng Đ).

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đinh Thị Hồng Đ tự nguyện không yêu cầu anh Nguyễn Hữu L cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L thỏa thuận tự giải quyết với nhau và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Đinh Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hữu L đều xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Đinh Thị Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí mà chị Đinh Thị Hồng Đ đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0003602 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, nay khỏi phải nộp nữa.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Phú

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh TTH;
+ VKSND thị xã HT;
+ Chi cục THADS thị xã HT;
+ UBND phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh TTH (ĐKKH ngày 19/9/2018);
+ Nguyên đơn, bị đơn;
+ Lưu hồ sơ, lưu dán.